

Số: /TTr-BTĐKT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Thông tư quy định biện pháp thi hành
Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định quy định chi tiết thi hành
một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng**

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Thực hiện Quyết định số 32/QĐ-BNV ngày 19/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc Ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 của Bộ Nội vụ, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương đã chủ trì soạn thảo Thông tư quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng (gọi tắt là Thông tư). Sau khi lấy ý kiến của các Bộ, ban, ngành, địa phương và ý kiến Nhân dân trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ Nội vụ; ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương đã hoàn thiện dự thảo Thông tư.

Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương kính trình Bộ trưởng:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ

Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV (kỳ họp thứ 3) thông qua ngày 15/6/2022, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024. Ngày tháng năm 2023 Chính phủ đã ban hành Nghị định số /2023/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, qua đó tạo thuận lợi cho các Bộ, ban, ngành, địa phương tổ chức thực hiện các quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng ngay khi Luật và Nghị định có hiệu lực thi hành. Mặc dù đã cụ thể trong Luật và Nghị định quy định chi tiết thi hành nhưng vẫn có một số nội dung chưa cụ thể nhưng không quy định được trong Nghị định (do Luật không giao) như: khen thưởng cho đối tượng không thuộc diện quản lý toàn diện; tuyên trình khen đối với cá nhân, tổ chức, các chức sắc, tôn giáo, tổ chức đảng, đoàn thể, cơ quan dân cử, các tổ chức hội..., cần được quy định cụ thể để tạo thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện. Vì vậy, việc ban hành Thông tư là cần thiết để đảm bảo cơ sở pháp lý đầy đủ, thống nhất, đồng bộ khi áp dụng các quy định về thi đua, khen thưởng; tăng cường biện pháp quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ Nội vụ.

II. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

Ngày / /2023, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương có văn bản số... /BTĐKT-P.I gửi các Bộ, ban, ngành, địa phương; văn bản số /BTĐKT-P.I gửi Công thông tin điện tử Chính phủ; văn bản số /BTĐKT-P.I gửi Công thông tin điện tử của Bộ Nội vụ để lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Thông tư. Đến ngày /10/2023, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương đã nhận được... ý kiến, trong đó có... ý kiến của các Bộ, ban, ngành trung ương và... ý kiến của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương... Cơ bản các ý kiến đều nhất trí ban hành Thông tư, nội dung các ý kiến tham gia xuất phát từ thực tiễn quá trình thực hiện, phù hợp với Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày / /2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng. Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương đã tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Thông tư (*Có bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình kèm theo*).

Ngày / /2023, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương có văn bản số /BTĐKT-P.I đề nghị Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ thẩm định dự thảo Thông tư. Ngày / /2023, Vụ Pháp chế có Văn bản số /PC báo cáo thẩm định dự thảo Thông tư. Ngày / /2023, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương có văn bản số /BTĐKT-P.I về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ và hoàn chỉnh dự thảo Thông tư, gồm 14 Điều.

III. TÊN GỌI, BỐ CỤC, NỘI DUNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

1. Về tên gọi Thông tư:

Tại Quyết định số 32/QĐ-BNV ngày 19/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc Ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 của Bộ Nội vụ, giao Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương chủ trì soạn thảo Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng. Trong quá trình xây dựng Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng có ý kiến của cơ quan thẩm định cho rằng Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng giao và không được ủy quyền, hay giao tiếp, việc ủy quyền tiếp sẽ không phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 11 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020): “*Cơ quan được giao ban hành văn bản quy định chi tiết không được ủy quyền tiếp*”. Vì vậy, Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng không có nội dung giao Bộ Nội vụ quy định chi tiết điều, khoản hay hướng dẫn thực hiện Nghị định.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ trưởng được ban hành Thông tư để quy định “*Biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước của mình*”.

Với những lý do trên, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương đề xuất với Bộ trưởng đồng ý thay tên “Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng” thành “*Thông tư quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng*” để đảm bảo thẩm quyền ban hành và nội dung quy định trong Thông tư phù hợp với

Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

2. Về Bộ cục: dự thảo Thông tư gồm có 14 Điều (không có Chương, Mục).

3. Nội dung cơ bản:

Nội dung tập chung chủ yếu vào 06 nhóm vấn đề sau:

3.1. Những nội dung quy định liên quan đến khen thưởng (Điều 2): Các quy định chủ yếu về khen thưởng cho đối tượng thuộc phạm vi quản lý đề đảm bảo tránh trùng lặp khen thưởng không đúng thẩm quyền, khen thưởng tràn lan, đảm bảo việc khen thưởng được thực chất và có ý nghĩa tôn vinh các hình thức khen thưởng; quy định về việc khen thưởng phong trào thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh tổ chức; quy định điều kiện xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” đối với một số trường hợp cụ thể nhằm tạo thuận lợi trong triển khai thực hiện; quy định một số trường hợp không xét khen thưởng như: Không đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước khi bộ, ban, ngành, tỉnh tiến hành sơ kết, tổng kết việc thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định hoặc phục vụ hội nghị, hội thảo, diễn đàn quốc tế, khu vực... nhằm hạn chế khen thưởng tràn lan, đảm bảo việc khen thưởng được thực chất trên cơ sở thành tích đóng góp của cá nhân, tập thể (không phải nghĩa vụ thực hiện) để tôn vinh các hình thức khen thưởng.

3.2. Nội dung quy định hình thức tổ chức thi đua (Điều 3), trong đó quy định cụ thể về hình thức thi đua thường xuyên và thi đua theo chuyên đề; quy định nội dung tổ chức phong trào thi đua (Điều 4), trong đó tập trung quy định trách nhiệm Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong triển khai tổ chức phong trào thi đua trong phạm vi quản lý, đồng thời quy định một số nội dung cụ thể để phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, không hình thức, cụ thể, quy định về cách thức tổ chức phong trào thi đua phải gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, tổ chức. Phong trào thi đua phải có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ hiểu, có chỉ tiêu, nội dung, kế hoạch, phương pháp thi đua cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của cá nhân, tập thể, hộ gia đình; triển khai nhiều biện pháp tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia; thường xuyên đôn đốc, theo dõi quá trình tổ chức thực hiện; chú trọng công tác chỉ đạo điềm, hướng dẫn, kiểm tra đối với phong trào thi đua có thời gian dài; phát hiện nhân tố mới, điển hình tiên tiến để tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng; sơ kết, tổng kết khen thưởng các cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích trong phong trào thi đua; tăng cường phổ biến các sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay, hiệu quả để mọi người học tập; tổng kết phong trào thi đua phải đánh giá đúng kết quả, hiệu quả, tác dụng; tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức phong trào thi đua; dân chủ, khách quan, công khai bình xét, công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể, hộ gia đình tiêu biểu xuất sắc, trong đó khuyến khích khen thưởng cho cá nhân là ngư dân, đồng bào dân tộc thiểu số, nông dân, công nhân, người yếu thế, tàn tật; tập thể nhỏ có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong lao động, sản xuất, công tác; cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung; quy định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong triển khai tổ chức phong trào thi đua (Điều 5), trong đó tập trung quy định cụ thể trách nhiệm của người đứng

đầu các cấp, Mặt trận tổ quốc Việt Nam các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức xã hội khác, cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp, các ngành, cơ quan thông tin đại chúng.

3.3. Nội dung quy định đối tượng xét tặng Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, “Đơn vị quyết thắng” (Điều 6) để tạo thuận lợi cho Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn quốc; quy định việc tặng Cờ thi đua, Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh đối với tập thể tham gia cụm, khối thi đua (Điều 7) để hướng dẫn cụ thể đối tượng tặng cờ, bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh, tránh tràn lan không đúng tiêu chuẩn, trùng thành tích; đồng thời bảo đảm quyền lợi cho tập thể được đề nghị khen thưởng khi không được xét danh hiệu thi đua cờ thi đua cấp cao hơn; quy định khen thưởng thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất (Điều 8).

3.4. Nội dung quy định về công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (Điều 9), trong đó quy định cụ thể việc xét, công nhận sáng kiến; thẩm quyền đánh giá công nhận, phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; thẩm quyền đánh giá công nhận, phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua các cấp và đề nghị các hình thức khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định.

3.5. Nội dung quy định tuyến trình khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân thuộc các tổ chức tôn giáo; cơ quan dân cử; cơ quan đảng, đoàn thể; các hội ở trung ương và địa phương (Điều 10), trong đó tập trung quy định việc khen thưởng trong Hội đồng nhân dân các cấp; khen thưởng trong tổ chức công đoàn, và các hội là tổ chức xã hội nghề nghiệp, để tạo thuận lợi trong thực hiện.

3.6. Nội dung quy định về trách nhiệm của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp bộ, cấp tỉnh (Điều 11); quy định về tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về thi đua, khen thưởng (Điều 12) nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; năng lực tham mưu cho công chức, viên chức, người làm công tác thi đua, khen thưởng.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Thông tư quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương kính trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Thông tư; Báo cáo tiếp thu giải trình ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ; Bản tổng hợp ý kiến góp ý của Bộ, ngành, địa phương và ý kiến Nhân dân).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phó Trưởng ban;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Lưu: VT, P.I.

TRƯỞNG BAN

Phạm Huy Giang